

Gói 19

GÓI KHÁM SỨC KHỎE PVEP (Petronas cũ)

Số thứ tự gói khám: 19

Tên gói khám: Gói khám sức khỏe theo tiêu chuẩn PVEP

Mã gói: KSK - PVEP - 19

Đối tượng áp dụng

Khám sức khỏe theo tiêu chuẩn PVEP , làm việc trên các công trình biển của PVEP Blook 01-02

Mẫu giấy khám sức khỏe

- Mẫu GKSK - TT32 - 06 song ngữ Việt Anh
- Mẫu GCN SK PVEP
- PK Sắc giác - 24

Giá trị sử dụng của giấy KSK: Giấy KSK có giá trị sử dụng trong vòng 18 tháng kể từ ngày ký kết luận KSK.

Nội dung khám chi tiết

STT	Nội dung khám	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
1	Khám thể lực: Chiều cao, cân nặng, BMI; Mạch, huyết áp, phân loại thể lực	160,000	
2	Khám Nội: Tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, thận tiết niệu, nội tiết, cơ xương khớp, thần kinh, tâm thần		
3	Khám Ngoại		
4	Khám Mắt		
5	Khám Răng hàm mặt		
6	Khám Tai mũi họng		
7	Khám Da liễu		
8	Đường huyết (Glucose)	25,000	
9	Tổng phân tích tế bào máu	60,000	
10	Nhóm máu ABO	42,100	x
11	Nhóm máu RhD	50,000	
12	Cholesterol toàn phần	30,000	
13	HDL-Cholesterol	30,000	
14	LDL-Cholesterol	0	Tính theo công thức
15	Triglycerid máu	30,000	
16	Creatinin	25,000	
17	Ure	25,000	
18	SGOT	25,000	
19	SGPT	25,000	
20	Điện giải đồ	50,000	
21	HBsAg (Test nhanh)	60,000	
22	Opiates, Amphetamines, Canabioïd Methylenedioxymethamphetamine nước tiểu	240,000	
23	Nước tiểu 10 thông số (máy)	40,000	
24	Hô hấp ký	144,300	x
25	Điện tim	40,000	
26	Đo thính lực hoàn chỉnh	100,000	
27	Siêu âm bụng tổng quát	80,000	

STT	Nội dung khám	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
28	Chụp Xquang phổi thẳng in phim	100,000	x
29	Đo thị lực khách quan	40,000	
30	Sắc giác	80,600	x
31	Sao kết quả form Petronas	20,000	
32	Lưu kết quả	20,000	
	Tổng chi phí cho 1 người/ 1 lần khám	1,542,000	

Ghi chú:

- Đơn giá dịch vụ khám sức khỏe được điều chỉnh khi giá dịch vụ của TTYT thay đổi

Nơi nhận

- BGD TTYT
- Các khoa phòng TTYT
- BP Tiếp Nhận/ Tổ DVN (Thực hiện và niêm yết cho KH)
- Lưu Văn thư

Visa

TP Y vụ - QLCL-DVN:

TK Khám bệnh:

Người thực hiện:

